

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ ĐẤT THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN: XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ KHU DÂN CƯ PHÂN KHU I,  
KHU ĐÔ THỊ PHÍA TÂY THỊ TRẤN CHỦ, HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG - ĐỢT 6**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-TNMT ngày /4/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường)*

STT	Họ và tên người đang sử dụng hoặc được uỷ quyền	Họ và tên người được cấp GCN QSD đất/đủ điều kiện được cấp GCN	Địa chỉ khu đất thu hồi	Tờ bản đồ số	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Ghi chú
1	Hộ ông Doãn Văn Ân, vợ là Nguyễn Thị Thơm, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	Hộ ông Doãn Văn Ân, vợ là Nguyễn Thị Thơm, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn	73	87	100.0	100.0	0.0	ONT	Thu hồi 100 m <sup>2</sup> đất ở nông thôn trên Giấy chứng nhận QSD đất số Q 756927 do UBND huyện Lục Ngạn cấp ngày 19/2/2001
						1,369.8	1,369.8	0.0	CLN	Thu hồi 1369,8 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm Giấy chứng nhận QSD đất số Q 756927 do UBND huyện Lục Ngạn cấp ngày 19/2/2001, diện tích cấp GCN 1411,7 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, thu hồi hết GCN
2	Ông Phạm Tùng Lâm, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	Ông Phạm Tùng Lâm, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn	147	145	208.8	35.0	0.0	ONT	Thu hồi 35 m <sup>2</sup> đất ở nông thôn trên GCN số CO 455768 do Sở TN&MT Bắc Giang cấp ngày 16/10/2018, diện tích cấp GCN 35 m <sup>2</sup> đất ở
							91.2	0.0	CLN	Thu hồi 91,2 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trên GCN số CO 455768 do Sở TN&MT Bắc Giang cấp ngày 16/10/2018, thu hồi hết diện tích trên GCN
3	Bà Phạm Thị Nam Kiều, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	Bà Phạm Thị Nam Kiều, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn	147	145	69.6	0.0	CLN	Thu hồi 69,6 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trên GCN số CO 455765 do Sở TN&MT Bắc Giang cấp ngày 16/10/2018, diện tích cấp GCN 69,6 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm	

STT	Họ và tên người đang sử dụng hoặc được uỷ quyền	Họ và tên người được cấp GCN QSD đất/đủ điều kiện được cấp GCN	Địa chỉ khu đất thu hồi	Tờ bản đồ số	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Ghi chú
4	Bà Phạm Thị Dương, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	Bà Phạm Thị Dương, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn	147	145		13	0.0	CLN	Thu hồi 13 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trên GCN số CO 455764 do Sở TN&MT Bắc Giang cấp ngày 16/10/2018, diện tích cấp GCN 13 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm
5	Hộ ông Hoàng Điện Biên, vợ là Trần Thị Kim, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	Hộ ông Hoàng Điện Biên, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn	147	147	5224.1	2343.9	2,595.2	CLN	Thu hồi 2343,9 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trên GCN số CY 263132 do UBND huyện Lục Ngạn cấp 17/12/2020, diện tích trên GCN 2521,4 m <sup>2</sup>
		Hộ bà Trần Thị Kim, trú tại thôn Tư Một, xã Quý Sơn	thôn Tư Một, xã Quý Sơn				285.0		CLN	Thu hồi 285,0 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trên GCN số vào sổ 00014QSDĐ/QĐ-UB(H) do UBND huyện Lục Ngạn cấp 21/4/2000, diện tích trên GCN 1,775,0 m <sup>2</sup> (đất ở 350 m <sup>2</sup> , đất vườn 1,425 m <sup>2</sup> )
<b>Tổng</b>						<b>6,902.7</b>	<b>4,307.5</b>	<b>2,595.2</b>		